

Số **596** /KH-THCS

Thanh Chấn, ngày 13 tháng 9 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Thu, chi các khoản thu giá, phí dịch vụ công, dịch vụ thỏa thuận Năm học 2023-2024**

Trường THCS xã Thanh Chấn xây dựng Kế hoạch thu, chi các khoản thu giá, phí dịch vụ công, dịch vụ thỏa thuận năm học 2023-2024 như sau:

#### **A. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.**

*Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ công văn số 2112/UBND –GDDT ngày 25/8/2023 của UBND huyện Điện Biên; Công văn số 989/PGDDĐT-VP ngày 29/8/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên V/v Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2023-2024.*

*Căn cứ vào Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 của Trường THCS xã Thanh Chấn;*

#### **B. KẾ HOẠCH THU - CHI.**

##### **I. Các khoản thu dịch vụ công theo quy định của UBND tỉnh Điện Biên.**

##### **1. Học phí**

Căn cứ thực hiện:

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; (Theo đó xã Thanh Chấn thuộc khu vực I)

- Quyết định 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021, Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ, Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.



Nghị quyết 06/2023/ NQHĐND tỉnh ngày 14/7/2023 TB 300/TB-VPCP ngày 31/7/2023 của Phó thủ tướng Trần Hồng Hà tại cuộc họp dự thảo ND sửa đổi ND 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021.

**a. Mức thu học phí:** Mức đóng học phí: 25.000 đồng/tháng/1 HS x 9 tháng/ năm học = 225.000 đồng/ năm (HS có thể đóng theo tháng, theo học kỳ).

\* Đối tượng được miễn, giảm học phí căn cứ theo nghị định 81/NĐ-CP ngày 27/8/2021:

### **b. Sử dụng học phí**

Toàn bộ học phí thu được sẽ nộp về Kho bạc nhà nước huyện Điện Biên. Thực hiện chi theo quy định. Trong đó:

+ 40% chi hoạt động cải cách tiền lương;

+ 60% chi cho các hoạt động thường xuyên của đơn vị.

**2. Bảo hiểm y tế học sinh.** (Thực hiện theo Công văn số 2493/LN-BHXH-SGDĐT ngày 25/8/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh – Sở Giáo dục và Đào tạo v/v thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023-2024).

### **a. Mức đóng BHYT**

Theo quy định, mức đóng BHYT bằng 4,5% mức lương cơ sở tại thời điểm đóng (từ ngày 01/7/2023, mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ), cụ thể:

$$1.800.000d \times 4,5\% = 81.000 \text{ đồng/tháng.}$$

Từ ngày 01/01/2021 HSSV trên địa bàn tỉnh Điện Biên được ngân sách Trung ương hỗ trợ 30%, ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% mức đóng. Do đó HSSV phải đóng 50% mức đóng BHYT theo quy định, cụ thể:

$$81.000 \text{ đồng/tháng} \times 50\% = 40.500 \text{ đồng/tháng.}$$

\* Các đối tượng được Nhà nước hỗ trợ phí đóng BHYT: Học sinh là con hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khẩu thường trú thôn bản đặc biệt khó khăn: Được hỗ trợ 100% phí BHYT.

\* Thời gian thu theo quy định của BHXH: 12 tháng (từ 1/1/2024-31/12/2024) = **486.000 đồng/ học sinh.**

### **b. Sử dụng tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu.**

Toàn bộ số tiền thu BHYT được chuyển về BHXH huyện Điện Biên và được trích 5% kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu chi tại nhà trường;

Kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu được sử dụng:

- Chi hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ đầu năm học theo quy định hiện hành cho các trường hợp tham gia BHYT. Chi mua văn phòng phẩm phục vụ việc quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh tại trường.

- Chi mua thuốc thiết yếu cho y tế các trường học theo danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1220/QĐ-BYT ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế.



- Chi mua Trang thiết bị, vật tư y tế cho y tế các trường học theo danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế.

- Chi hỗ trợ tổ chức các hoạt động tư vấn giáo dục, tuyên truyền về sức khỏe và phòng bệnh

- Chi tiền chuyên chở học sinh bị bệnh, bị tai nạn đi cấp cứu tại cơ sở y tế.

- Trang phục y tế cho cán bộ y tế trường học. Một năm được cấp 2 bộ bảo hộ lao động. Mức chi tối đa không quá 150.000 đồng/bộ.

**3. Tiền trông, giữ xe đạp, xe đạp điện** (Thực hiện theo Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về việc quy định giá các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên). (mức thu tối đa xe đạp là 10.000đ/tháng; xe đạp điện, xe máy 20.000đ/tháng)

**a. Mức thu:**

- Đối với xe đạp: 8.000 đ/ tháng x 9 tháng = 72.000 đồng/ năm.

- Đối với xe đạp điện: 18.000đ /tháng x 9 tháng = 162.000 đồng/ năm.

(Theo số lượng học sinh đăng ký gửi xe tại trường).

**b. Kế hoạch chi:**

- Chi trả nhân công cho người trực tiếp trông giữ xe (NV bảo vệ)

- Chi cho công tác quản lý

- Chi cho công tác tu sửa CSVC, nhà để xe và chi khác.

(Mức chi cụ thể Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2023-2024).

**4. Dạy thêm, học thêm** (Thực hiện theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm; Quyết định 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/1/2014 sửa đổi một số điều Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản quy định về quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Điện Biên)

**a. Mức thu:** (Theo quy định mức thu tiền học thêm không vượt quá 12% mức lương tối thiểu chung/một tiết dạy  $\Leftrightarrow 1.800.000 \times 12\% = 216.000/\text{tiết}$ ).

- Mỗi tuần 2 buổi, mỗi buổi không quá 3 tiết  $\Leftrightarrow 6$  tiết/ tuần.

- Năm học có 35 tuần – các tuần không thực hiện dạy thêm (1 tuần tháng 9; 4 tuần kiểm tra giữa HKI và HKII, cuối HKI và HKII, 1 tuần nghỉ tết, 2 tuần trong tháng 5; 2 tuần cho các kỳ nghỉ lễ khác và các hoạt động khác). Như vậy số tuần thực hiện là 25 tuần.

- Tổng số tiết dạy: 6 tiết/ tuần x 25 tuần = 150 tiết/ năm học.



- Mức thu: 4.000đồng/ tiết x 150 tiết = 600.000 đồng/ năm. (12.000 đồng/ buổi).

(Học sinh có đơn xác nhận của phụ huynh đăng ký học thêm dưới hình thức tự nguyện, HS nộp tiền theo số buổi thực học)

**b. Kế hoạch chi**

- Chi thù lao 80% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy;
- Chi 10% cho công tác chỉ đạo tại cơ sở;
- Chi 10% cho tiền điện, nước, vệ sinh, mua sắm tài liệu, dụng cụ dạy thêm, tu sửa CSVC bù hao mòn tài sản phục vụ dạy thêm, học thêm và chi khác;

**II. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục**

(Nội dung thu, mức thu tối đa thực hiện theo Quyết định số 19/2021/QĐ<sub>7</sub> UBND, ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên).

**1. Dịch vụ cung cấp nước uống**

**a. Mức thu:** Tổng số học sinh toàn trường 292 HS. Dự kiến thu 280 HS đạt tỷ lệ 96%. ( miễn cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 12HS).

50.000 đồng/ năm x 280 HS = 14.000.000 đồng.

**b. Kế hoạch sử dụng**

- Kiểm định mẫu nước đảm bảo theo quy định vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Chi mua sắm vỏ bình, giá đỡ bình, cốc uống nước cho học sinh các lớp.
- Chi sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống lọc nước, thay thế lõi lọc nước.
- Mua nước đóng bình khi máy lọc nước bị hỏng hoặc nguồn nước không đảm bảo

(Mức chi thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2023-2024)

**2. Dịch vụ dọn dẹp vệ sinh**

**a. Mức thu:** Tổng số học sinh toàn trường 292 HS. Dự kiến thu 280 HS đạt tỷ lệ 96%. (Miễn cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 12 HS)

70.000 đồng/ 1 HS/ năm x 280 HS = 19.600.000 đồng.

**b. Kế hoạch chi:**

- Chi mua xô, chậu, chổi, hót rác, dụng cụ dọn dẹp vệ sinh.
- Chi mua giấy vệ sinh, nước tẩy bồn cầu, xà phòng rửa tay.
- Chi mua dung dịch sát khuẩn, nước lau sàn, dung dịch khử khuẩn bàn ghế trong lớp học
- Chi trả tiền công thuê người dọn dẹp nhà vệ sinh học sinh.

(Mức chi thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2023-2024)



### **III. Kinh phí hoạt động của ban đại diện cha, mẹ học sinh:**

Thực hiện theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 Điều lệ BĐDCMHS của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **IV. Tham gia các sản phẩm bảo hiểm tự nguyện:**

Căn cứ theo công văn số 256/BVĐB- 2023 ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc triển khai công tác bảo hiểm năm học 2023-2024. ( Khoản này không thu. Lý do: Học sinh chỉ tham gia BHYT không có điều kiện tham gia bảo hiểm tự nguyện.)

Trên đây là Kế hoạch thu, chi theo quy định và các khoản thu dịch vụ thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh năm học 2023-2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT huyện Điện Biên;
- UBND, HĐND xã Thanh Chăn;
- Ban ĐDCMHS trường;
- Hòm thư điện tử, công khai bảng tin;
- Lưu: VT.



**Trần Tuấn Đạt**